

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày: 03 - 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn M Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Diệu Hương và bà Đoàn Thị Th Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đình Thế, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn V (tên gọi khác: Thùy), sinh ngày 26 tháng 12 năm 1985 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 6/63 H, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ xây dựng; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Viễn, sinh năm 1958 và bà Hồ Thị Xuân, sinh năm 1958; vợ: Tô Thị Diễm Hương, sinh năm 1983; con: có 03 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Lê Thạch L (tên gọi khác: Ty), sinh ngày 17 tháng 12 năm 1980, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: kiệt 104 L, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Trúc, sinh năm 1943 và bà Lê Thị Ut, sinh năm 1949; vợ: Trần Thị Th Xuân, sinh năm 1984; con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Quá trình nhân thân:

- Từ tháng 02/2000 đến tháng 10/2001 bị UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đưa vào cơ sở giáo dưỡng về hành vi “Xúi giục người khác đánh nhau, cùng đồng bọn đánh nhau”.

- Ngày 18/5/2001, bị Công an phường Kim Long, thành phố H xử phạt 100.000đồng về hành vi “Đánh nhau”.

- Ngày 07/11/2009, bị Công an thành phố H xử phạt 350.000đồng về hành vi “Đánh nhau”.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Dương Ngọc T, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1974, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: tổ X, khu vực P, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Giới (đã chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1950; vợ: Nguyễn Thị Thu Vân, sinh năm 1981; con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 29/01/1996, bị UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định cưỡng bức lao động 18 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 10/3/2000, bị Công an phường Kim Long, thành phố H xử phạt 50.000đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Nguyễn Th (tên gọi khác: Dũ), sinh ngày 15 tháng 02 năm 1975, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Lô C, khu định cư P, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cải (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tiên, sinh năm 1951; vợ: Nguyễn Thị Thu Sang, sinh năm 1979; con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 03/3/2016, bị Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 4.000.000đồng về hành vi “Khai thác khoáng sản trái phép”.

- Ngày 09/4/2018, bị Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 4.000.000đồng về hành vi “Khai thác khoáng sản trái phép”.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Trần Văn R, sinh năm 1986; nơi cư trú: 26/3 L, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn T, sinh năm 1990; nơi cư trú: 38 Y, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Lê Đình M, sinh năm 1989; nơi cư trú: 9/31 L, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/10/2019, sau khi ngồi uống cà phê tại quán Thiên Ân ở địa chỉ 18 Mai Khắc Đôn, phường Kim Long, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thì Nguyễn Văn V, Dương Ngọc T và Nguyễn Th thống nhất cùng nhau đánh bài “Xì tẩy” ăn thua bằng tiền. Sau khi thống nhất, cả nhóm lấy một bộ bài tú lơ khơ, sau đó chọn chọn ra 28 con bài từ con số 8 đến con xì. Hình thức đánh ban đầu phát cho mỗi người hai con bài, trong mỗi ván tiền đi mậu (đặt cược) là 10.000đồng, các lần tổ tiếp theo không giới hạn số tiền tổ, thứ tự tổ từ con bài thứ hai đến con bài thứ năm thì kết thúc ván bài, bài ai có số điểm lớn hơn thì người đó sẽ thắng toàn bộ số tiền đã tổ trong ván bài. Trong mỗi ván bài, nếu ai thắng số tiền từ 200.000đồng trở lên thì bỏ lại tiền xâu 10.000đồng để mua nước uống. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Lê Thạch L đến và cùng tham gia chơi. Đến 21 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc V cùng cả nhóm đang đánh bạc thì Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại chiếu bạc số tiền 18.640.000đồng (trong đó thu của: Nguyễn Văn V 10.750.000đồng, Nguyễn Lê Thạch L 4.060.000đồng, Dương Ngọc T 2.410.000đồng, Nguyễn Th 1.010.000đồng, 190.000đồng tiền xâu và 220.000đồng tiền đang đánh ván bài cuối cùng).

- 28 con bài tú lơ khơ.

- 01 đĩa sứ màu trắng.

- 01 lon nhựa màu trắng.

- Thu trong người của Nguyễn văn V số tiền 19.000.000đồng.

Nguyễn Văn V khai nhận số tiền thu giữ trong người là tiền công thợ vừa mới nhận, không dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý vật chứng trả lại cho V số tiền nêu trên.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Lê Thạch L, Dương Ngọc T và Nguyễn Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Lê Thạch L, Dương Ngọc T và Nguyễn Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Lê Thạch L, Dương Ngọc T và Nguyễn Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với tất cả các bị cáo;

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Lê Thạch L, Dương Ngọc T và Nguyễn Th mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ đến 01 năm 06 tháng đến 02 năm;

Phạt bổ sung tất cả các bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 18.640.000 đồng (trong đó thu của: Nguyễn Văn V 10.750.000 đồng, Nguyễn Lê Thạch L 4.060.000 đồng, Dương Ngọc T 2.410.000 đồng, Nguyễn Th 1.010.000 đồng, 190.000 đồng tiền xu và 220.000 đồng tiền đang đánh ván bài cuối cùng).

+ Tịch thu tiêu hủy: 28 con bài tứ lơ khơ; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 lon nhựa màu trắng.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 26/10/2019, tại quán cà phê Thiên Ân ở địa chỉ 18 Mai Khắc Đôn, phường Kim Long, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Văn V, Nguyễn Lê Thạch L, Dương Ngọc T, Nguyễn Th đang đánh bài “Xì tẩy” được thu bằng tiền thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 18.640.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố các bị cáo về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì muốn kiếm tiền không chính đáng nên các bị cáo cố ý vi phạm. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Vì vậy, cần xử lý nghiêm M đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: các bị cáo đều không có tiền án tiền sự; các bị cáo Nguyễn Lê Thạch L, Dương Ngọc T và Nguyễn Th mặc dù không có tiền án tiền sự nhưng trước đó đã từng bị xử phạt hành chính, tuy nhiên đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính đã lâu. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về tính chất và vai trò của mỗi bị cáo: Trong vụ án này, tất cả các bị cáo cùng thông nhất việc cùng nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền nên có vai trò ngang nhau.

Từ những phân tích, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, qui mô đánh bạc nhỏ, bản thân là người làm ăn lương thiện, có nhiều tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cho các bị cáo hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền, nên áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp. Tuy nhiên, do các bị cáo là những người lao động lương thiện, thu nhập thấp, nuôi con còn nhỏ, nên chiếu cố không buộc các bị cáo nộp bổ sung như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 18.640.000 đồng (trong đó thu của: Nguyễn Văn V 10.750.000 đồng, Nguyễn Lê Thạch L 4.060.000 đồng, Dương Ngọc T 2.410.000 đồng, Nguyễn Th 1.010.000 đồng, 190.000 đồng tiền râu và 220.000 đồng tiền đang đánh ván bài cuối cùng), đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước

- 28 con bài tú lơ khơ; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 lon nhựa màu trắng là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với số tiền 19.000.000 đồng thu trong người của Nguyễn Văn V, đây là số tiền công thợ mà bị cáo vừa mới nhận, không dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: Thừa), Nguyễn Lê Thạch L (tên gọi khác: Ty), Dương Ngọc T, Nguyễn Th (tên gọi khác: Dũ) phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thạch L 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Dương Ngọc T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Th 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Lê Thạch L, Dương Ngọc T, Nguyễn Th cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 18.640.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 28 con bài tú lơ khơ; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 lon nhựa màu trắng.

Các vật chứng trên được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2020 và Biên lai thu tiền số AA/2011/006357 ngày 17/01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Lê Thạch L, Dương Ngọc T, Nguyễn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn M Hiền